

DẤU MỐC 100 NĂM VỚI DI SẢN “LƯU TRỮ ĐÔNG DƯƠNG” VÀ MỐI QUAN HỆ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC LƯU TRỮ GIỮA HAI NƯỚC VIỆT - PHÁP

ĐINH HỮU PHƯỢNG

Tóm tắt: Nha Lưu trữ và Thư viện Đông Dương ra đời đã 100 năm, bài viết xin giới thiệu sơ lược về tình hình công tác lưu trữ ở 3 xứ Nam, Trung, Bắc kỳ trước năm 1917 và tình hình công tác lưu trữ của Đông Dương sau năm 1917 cũng như khái quát về mối quan hệ hợp tác giữa ngành Lưu trữ hai nước Việt Nam – Cộng hòa Pháp trong thời gian gần đây.

Từ khóa: Dấu mốc 100 năm, Lưu trữ Đông Dương, Quan hệ hợp tác trong lĩnh vực Lưu trữ, Việt Nam – Cộng hòa Pháp.

Cách đây 100 năm, ngày 29/11/1917, Toàn quyền Đông Dương Albert Sarraut đã kí ban hành Nghị định đầu tiên về công tác Lưu trữ và Thư viện ở Đông Dương. Đây là văn bản quy phạm pháp luật đầu tiên của người đứng đầu bộ máy cai trị của thực dân Pháp ở Đông Dương đề cập đến nhiều vấn đề cơ bản về công tác lưu trữ và thư viện. Tiếp đó, một năm sau vào ngày 26/12/1918, Albert Sarraut lại kí ban hành một Nghị định đầy đủ hơn về công tác lưu trữ ở Đông Dương.

Đã 100 năm trôi qua (1917-2017) nhưng khối di sản tài liệu lưu trữ của Đông Dương vẫn được cán bộ, nhân viên của Cục Lưu trữ, Kho Lưu trữ Trung ương nay là Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước và Trung tâm Lưu trữ quốc gia I trân trọng, giữ gìn một cách trọn vẹn.

Trong những năm tháng ác liệt, gian khổ của cuộc chiến tranh chống Mĩ, tài liệu đã được di chuyển sơ tán lên rừng, để trong kho, trong hang núi đá; tài liệu đã được cán bộ, nhân viên vác trên vai, công trên lưng để chuyển lên ô tô và chuyển vào nơi cất giữ. Mồ hôi ướt đầm lưng áo nhưng gương mặt của mọi người vẫn tươi, vẫn vui, vẫn có tiếng hát và cả những vần thơ ra đời... Mặc dù nhiều khó khăn như vậy, nhưng ở thời kì này, các nhà nghiên cứu vẫn được phục vụ nghiên cứu tài liệu tại nơi sơ tán. Cố Tiến sĩ Sử học Pháp Charles Fourniau, sinh thời là Đảng viên Đảng Cộng sản Pháp, Phóng viên báo Nhân đạo (l'Humanité), Chủ tịch Hội Hữu nghị Pháp-Việt. Ông đã cùng vợ con sống tại Việt Nam trong những năm chiến tranh chống Mĩ và là bạn thân của nhiều học giả nổi tiếng của Việt Nam như Cù Huy Cận, Phạm

Huy Thông... Ông cũng là người bạn thân thiết của Cục Lưu trữ Nhà nước Việt Nam, từng đến làm việc nhiều lần với lãnh đạo của Cục Lưu trữ. Ông đã nghiên cứu tài liệu tại Kho Lưu trữ Trung ương từ những năm 1960 để làm Luận án Tiến sĩ Sử học với đề tài “*Cuộc chinh phục Trung kỳ và Bắc Kỳ của thực dân Pháp từ năm 1885 đến 1896*”.

Kí ức của con người dù thông thái đến đâu cũng không thể nhớ được những sự kiện diễn ra trong quá khứ một cách trọn vẹn và đầy đủ. Chỉ có tài liệu lưu trữ mới là “miền kí ức” tin cậy nhất giúp chúng ta có thể tìm về những “miền sâu thẳm và xa thẳm” của lịch sử. Từ đó để biết, để hiểu một cách cặn kẽ, trọn vẹn, đầy đủ, xác thực... của di sản tài liệu lưu trữ Đông Dương - “miền kí ức của lịch sử”. Và cùng nhìn lại mối quan hệ hợp tác giữa Lưu trữ hai nước Việt Nam – Cộng hòa Pháp trong thời gian qua.

*

1. Sự ra đời của Nha Lưu trữ và Thư viện Đông Dương

a) Tình hình lưu trữ Đông Dương trước năm 1917

+ Ở Nam Kỳ (Cochinchine):

Từ năm 1886, Nam Kỳ còn đặt dưới sự điều hành của các Đô đốc và Thống đốc (Les Amiraux et Gouverneurs), mặc dù còn phải giải quyết nhiều công việc quan trọng và cấp bách về điều hành bộ máy cai trị nhưng các Đô đốc và Thống đốc cũng đã có những chỉ đạo cụ thể về công tác lưu trữ như việc sắp xếp hồ sơ và nộp lưu tài liệu lưu trữ.

Đến năm 1902, Phủ Thống đốc Nam Kỳ

Nghiên cứu - Trao đổi

(Le Gouvernement de la Cochinchine) đã nhận thấy sự cần thiết phải tổ chức Bộ phận Lưu trữ nên trong phiên họp của Hội đồng thuộc địa (Conseil colonial) ngày 29/9/1902 đã nhất trí tổ chức Sở Lưu trữ và chuẩn chi 35.000 đồng Đông Dương để xây dựng tòa nhà lưu trữ.

+ Ở Trung Kỳ (Annam):

Từ năm 1897, Sở Lưu trữ đã được thành lập, họ đã áp dụng khung phân loại tài liệu của châu Âu để sắp xếp tài liệu thuộc địa nên đã nảy sinh nhiều điều không phù hợp, vì vậy họ phải dùng đến những lưu trữ viên giỏi để vận dụng khung phân loại tài liệu của châu Âu vào việc sắp xếp tài liệu của chính quyền thuộc địa ở nơi đây.

+ Ở Bắc Kỳ (Tonkin):

Năm 1907, nhà chức trách đã soạn thảo một bản Thông tư hướng dẫn về công tác lưu trữ rất chi tiết. Tuy nhiên, văn bản này đã hầu như bị lãng quên. Thời kì này công tác lưu trữ ở Bắc Kỳ hầu như chưa có hoạt động gì.

b) Sau năm 1917

Tất cả tình hình trên đây đều thay đổi khi Toàn quyền Đông Dương Roume được sự tư vấn của Louis-Finot, Giám đốc Trường Viễn Đông Bác cổ (Ecole française d'Extrême Orient) vào năm 1916. Ông ta đề nghị Viện Hàn lâm Văn bia và Văn chương Pháp (Académie des Inscriptions et Belles-lettres) cử một cựu học sinh của Trường Lưu trữ quốc gia Cổ tự học của Pháp (Ecole nationale des Chartes) sang Đông Dương để nghiên cứu về tình hình công tác lưu trữ để chuẩn bị cho việc tổ chức hoạt động Lưu trữ ở Đông Dương.

Những dự định này của Toàn quyền Roume chưa thực hiện được trong nhiệm kì của ông ta và phải chờ đến khi Albert Sarraut sang Đông Dương làm Toàn quyền nhiệm kì lần thứ hai mới giải quyết tiếp vấn đề mà Toàn quyền Roume đặt ra từ năm 1916.

Tháng 6/1917, Paul Boudet, cựu học sinh của Trường Lưu trữ Cổ tự học, nhà Lưu trữ Cổ tự học (Archiviste-paléographe) được cử sang Đông Dương để nghiên cứu về tình hình lưu trữ của Đông Dương.

Trên cơ sở những kết luận trong bản báo



Tòa nhà của Kho Lưu trữ TW Đông Dương trước đây, sau năm 1962 là trụ sở làm việc của Cục Lưu trữ Phủ Thủ tướng và Kho Lưu trữ TW thuộc Cục Lưu trữ Phủ Thủ tướng sau này (đến trước năm 2009) là Trung tâm Lưu trữ quốc gia I ở số nhà số 31B, Phố Tràng Thi-Hà Nội

cáo của Paul Boudet kết hợp với những cuộc thanh tra của Phủ Toàn quyền Đông Dương, vào ngày 29-11/1917, Toàn quyền Đông Dương Albert Sarraut đã kí Nghị định về Kho Lưu trữ và Thư viện công của Đông Dương¹. Nghị định này đặt Kho Lưu trữ và Thư viện công dưới sự kiểm tra của Giám đốc Nha Lưu trữ và Thư viện Phủ Toàn quyền Đông Dương (Arrêté du Gouverneur général de l'Indochine placant les dépôts d'archives et les Bibliothèques publiques sous le contrôle du Directeur des Archives et Bibliothèques au Gouvernement général). Nghị định có 12 điều, trong đó Điều 02 của Nghị định này quy định: "Kho Lưu trữ Trung ương ở Hà Nội được hình thành từ tài liệu của Phủ Toàn quyền Đông Dương, tài liệu của các Sở trực thuộc Phủ Toàn quyền, tài liệu của Phủ Thống sứ Bắc Kỳ và tất cả công văn, giấy tờ công của các Xứ trong Khối Liên hiệp".

Ngày 26/12/1918, Toàn quyền Đông Dương Albert Saraut lại kí tiếp Nghị định về Kho Lưu trữ ở Đông Dương². Nghị định của

Nghiên cứu - Trao đổi

Toàn quyền Đông Dương về công tác lưu trữ ở Đông Dương (Arrêté du Gouverneur général de l'Indochine sur les Archives de l'Indochine) có 4 chương, gồm 29 điều bao gồm tất cả các quy định cụ thể về thời hạn nộp lưu vào lưu trữ cố định là 10 năm; về thời hạn nghiên cứu các tài liệu quan trọng, mật là 30 năm sau khi nộp vào lưu trữ cố định; về trách nhiệm của nhân viên lưu trữ...

Điều 1 của Nghị định này nói về việc lập các Kho Lưu trữ ở Đông Dương, gồm có:

1. Kho Lưu trữ Trung ương ở Hà Nội;
2. Kho Lưu trữ của Phủ Thống đốc Nam Kỳ ở Sài Gòn;
3. Kho Lưu trữ của Phủ Khâm sứ Trung Kỳ ở Huế;
4. Kho Lưu trữ của Phủ Khâm sứ Campuchia ở Phnompenh;
5. Kho Lưu trữ của Phủ Khâm sứ Lào ở Vientiane.

Điều 2 của Nghị định quy định về thành phần tài liệu của Kho Lưu trữ Trung ương ở Hà Nội như sau:

1. Tài liệu của Phủ Toàn quyền Đông Dương và của các Công sở trực thuộc Phủ Toàn quyền;
2. Tài liệu của Phủ Thống sứ Bắc kỳ và các tỉnh của Bắc kỳ;
3. Tài liệu của các cơ quan, công sở giải thể có giá trị thuần túy về mặt lịch sử.

Trong thực tế tài liệu của Kho Lưu trữ Trung ương Đông Dương có khoảng trên 40 phòng tài liệu, cụ thể như sau:

*Tài liệu của cơ quan cấp Đông Dương:

- Phủ Đô đốc và Thống Đốc (Les Amiraux et Gouverneurs);
- Phủ Toàn quyền Đông Dương (Gouvernement général de l'Indochine);
- Nha Tài chính Đông Dương (Direction des Finances);
- Sở Trước bạ, Tài sản và Tem Đông Dương (Service de l'Enregistrement des Domaines et du Timbre de l'Indochine);
- Nha Lưu trữ và Thư viện Đông Dương

(Direction des Archives et Bibliothèques de l'Indochine)...

*Tài liệu của Cơ quan cấp Kỳ:

- Phủ Thống sứ Bắc Kỳ (La Résidence supérieure au Tonkin);
- Sở Học chính Bắc kỳ (Service de l'Enseignement du Tonkin);
- Nha Nông nghiệp Bắc Kỳ (Direction de l'Agriculture du Tonkin)...

*Tài liệu của các Tòa Công sứ các tỉnh của Bắc kỳ:

Có tài liệu của 12 tòa Công sứ các tỉnh Bắc Kỳ, gồm:

- Tòa Đốc lý Hà Nội (La Mairie de Ha Nội);
- Tòa Công sứ Bắc Giang (La Résidence de Bắc Giang);
- Tòa Công sứ Bắc Ninh (La Résidence de Bắc Ninh);
- Tòa Công sứ Hà Đông (La Résidence de Hà Đông)...

Ngoài ra còn có tài liệu của các Tòa án như: Tòa án Thượng thẩm Hà Nội (La Cour d'Appel de Hanoi), Tòa án Đệ nhất cấp Hải Phòng (Le Tribunal de première instance de Hải Phòng)...

Như vậy, từ năm 1917 Nha Lưu trữ và Thư viện Đông Dương đã chính thức đi vào hoạt động, Paul Boudet được bổ nhiệm làm Giám đốc, Ông đã biên soạn cuốn sách "Cẩm nang của nhân viên lưu trữ" (Manuel de l'archiviste). Đây là cuốn sách giáo khoa đầu tiên về công tác văn thư và lưu trữ ở Đông Dương. Tất cả các khái niệm cơ bản về văn thư và lưu trữ đã được trình bày một cách rất dễ hiểu giúp những người làm văn thư, lưu trữ có thể hiểu và vận dụng vào công việc. Đặc biệt, Khung phân loại tài liệu đã trở thành một "công cụ" hữu hiệu để sắp xếp tài liệu lưu trữ phù hợp với tài liệu ở thuộc địa không còn phải dùng Khung phân loại tài liệu của châu Âu để sắp xếp tài liệu thuộc địa như ở Trung Kỳ năm 1897.

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, thực dân Pháp phải rút khỏi Đông

Nghiên cứu - Trao đổi

Dương và Việt Nam. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.

Ngay trong những ngày đầu của chế độ mới, Chính phủ Lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa non trẻ còn phải lo nhiều công việc quan trọng, cấp bách nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ban hành Thông đạt số: 1-C/VP, ngày 03/01/1946 để nhắc nhở các Bộ trưởng quan tâm đến công tác lưu trữ.

Cho tới nay, ngày 03/01 hàng năm đã được lấy làm “ngày truyền thống của ngành Lưu trữ” gọi tắt là “Ngày Lưu trữ Việt Nam” Bằng quyết định số: 1229/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ kí ngày 17/9/2007.

Ngày 04/9/1962, Hội đồng Chính phủ đã ban hành Nghị định số: 102-CP do Thủ tướng Phạm Văn Đồng kí để thành lập Cục Lưu trữ trực thuộc Phủ Thủ tướng, trong đó ở phần 2 của Điều 2 quy định Cục Lưu trữ: “Trực tiếp quản lý Kho Lưu trữ Trung ương...”.

Như vậy là Kho tài liệu lưu trữ Trung ương mà Cục Lưu trữ được nhà nước giao quản lý theo nghị định số: 102-CP, ngày 04/9/1962 sau này là Trung tâm Lưu trữ quốc gia I quản lý thực chất là tài liệu của Kho Lưu trữ Trung ương Đông Dương trước đây bao gồm tất cả các phong tài liệu như đã nêu ở phần trên của bài viết này. Chúng ta đã giữ gìn, bảo quản nguyên vẹn tất cả các phong tài liệu và tổ chức sắp xếp, chỉnh lí theo nghiệp vụ lưu trữ để phục vụ một cách hiệu quả cho các nhu cầu nghiên cứu về nhiều lĩnh vực của các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước trong suốt nửa thế kỉ qua.

Do hoàn cảnh lịch sử, ngày 15/6/1950 Bảo Đại với tư cách là “Quốc trưởng” (Chef d’Etat) của “Quốc gia Việt Nam” (Etat du Việt Nam) đã kí với Léon pignon, Cao ủy Pháp ở Đông Dương - Đại diện cho Chính phủ Pháp bản Thỏa ước về phân định tài liệu lưu trữ giữa “Quốc gia Việt Nam” và Pháp (Convention sur le partage des archives)³ để Pháp mang một số lượng lớn tài liệu về Pháp để bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia Hải ngoại (Centre des Archives nationales d’Outre-Mer) ở Aix-en-Provence. Bản Thỏa ước này có 06 khoản mục lớn bao gồm 17 điều khoản. Số tài

liệu này thuộc các phong: Đô đốc và Thống đốc (Les Amirraux et Gouverneurs); Phủ Toàn quyền Đông Dương (Le Gouvernement général de l’Indochine); Phủ Thống sứ Bắc Kỳ (La Résidence supérieure au Tonkin); Cao Ủy Pháp ở Đông Dương (Haut commissariat de l’Indochine)..., tổng số khoảng 5.000 hộp tài liệu. Như vậy là các phong tài liệu của Lưu trữ Đông Dương trước đây hiện nay do Trung tâm Lưu trữ quốc gia I quản lí và bảo quản đã thiếu hụt một số lượng lớn tài liệu quý và quan trọng, gây nên những hụt hẫng cho các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước.

Vì vậy, để khắc phục tình trạng này, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nội dung Đề án “Sưu tầm tài liệu quý, hiếm của Việt Nam và về Việt Nam” theo Quyết định số: 644/QĐ-TTg, ngày 31/5/2012 để bổ sung cho các phong tài liệu thiếu hụt của các Trung tâm Lưu trữ quốc gia.

2. Sơ lược về mối quan hệ hợp tác giữa Lưu trữ hai nước Việt Nam và Cộng hòa Pháp trong thời gian qua

Trong những năm qua, Lưu trữ của nước Cộng hòa Pháp mà trực tiếp là Cục Lưu trữ Pháp đã có nhiều quan hệ với Lưu trữ Việt Nam, cụ thể như sau:

a) Các chuyến thăm, làm việc và kí kết văn bản hợp tác của các Lãnh đạo ngành của hai nước

- Ngày 11/02/2009, đồng chí Cục trưởng Vũ Thị Minh Hương đã sang làm việc với Cục Lưu trữ Pháp và đã kí văn bản hợp tác với bà Martine de Boideffe (Cục trưởng Cục Lưu trữ Pháp) tại Đại sứ quán Việt Nam ở Pháp với sự chứng kiến của đồng chí Lê Kinh Tài, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Pháp.

- Chiều ngày 19/01/2016, Đoàn đại biểu của Cục Lưu trữ Pháp do ông Hervé Lemoine (Cục trưởng Cục Lưu trữ Pháp) làm trưởng đoàn đã đến thăm và làm việc với Cục Văn thư Lưu trữ nhà nước Việt Nam. Đến chiều ngày 20/01/2016 với sự chứng kiến của Thứ trưởng Bộ Nội vụ Triệu Văn Cường, ông Đặng Thanh Tùng - Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước Việt Nam và ông Hervé Lemoine -

Nghiên cứu - Trao đổi

Cục trưởng Cục Lưu trữ Pháp đã kí bản Thỏa thuận hợp tác về lưu trữ gồm 07 điều, trong đó Điều 4 của bản Thỏa thuận rất quan trọng đã được cụ thể hóa như sau:

“- Hợp tác biên soạn “Sách chỉ dẫn các phong lưu trữ thời kỳ thuộc địa được bảo quản tại các Trung tâm Lưu trữ quốc gia của Việt Nam và của Pháp”;

- Trao đổi danh mục tài liệu lưu trữ thời kỳ thuộc địa được bảo quản tại các Trung tâm Lưu trữ quốc gia của Việt Nam và của Pháp trên cơ sở luật pháp hai nước cho phép;

- Trao đổi bản số hoá tài liệu lưu trữ về Đông Dương và về Việt Nam hiện đang được bảo quản tại các cơ quan Lưu trữ của Việt Nam và các Lưu trữ của Pháp;

- Cung cấp bản chứng thực tài liệu lưu trữ theo đề nghị của Hai bên trên cơ sở luật pháp hai nước cho phép.”.

b) Lưu trữ viên Việt Nam tham gia các đợt thực tập, tu nghiệp về nghiệp vụ lưu trữ tại Pháp

Cục Lưu trữ Pháp đã xin Chính phủ Pháp cấp học bổng cho rất nhiều lưu trữ viên của các nước trên thế giới bao gồm châu Âu, châu Á, châu Phi tham dự khoá thực tập này tại Cục Lưu trữ Pháp ở Thủ đô Paris. Từ năm 1954 đến năm 1975, Việt Nam Cộng hòa đã tham dự đợt thực tập này gồm 07 người trong đó có Nguyễn Ứng Long sau này là Giám đốc của Nha văn khố Sài Gòn, Nguyễn Khắc Trí sau năm 1975 đã làm việc tại Kho Lưu trữ Trung ương II tại T.P Hồ Chí Minh cho đến khi mất do già yếu.

Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước Việt Nam bắt đầu cử các lưu trữ viên của Trung tâm Lưu trữ quốc gia I, II tham dự đợt thực tập này từ năm 1988. Cho đến nay đã có khoảng trên 20 lưu trữ viên được sang Pháp tham dự các đợt thực tập, tu nghiệp về nghiệp vụ lưu trữ tại Tổng cục Lưu trữ Pháp (giai đoạn này Tổng cục) ở thủ đô Paris trong thời gian trên hai tháng.

c) Tham gia chương trình hợp tác về xây dựng bộ Danh mục Nguồn sử liệu về lịch sử cận đại của Việt Nam trên tài liệu lưu trữ của



Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước Đặng Thanh Tùng và Cục trưởng Cục Lưu trữ Pháp Hervé Lemoine ký Biên bản ghi nhớ về kế hoạch hợp tác năm 2016

Nguồn ảnh: Website Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước

Việt Nam và của Pháp

Chương trình này được thực hiện từ năm 1989 dưới sự chủ trì của Tiến sĩ Sử học Pháp Charles Fourniau. Một lưu trữ viên của Trung tâm Lưu trữ quốc gia I và một cán bộ của Viện Sử học Việt Nam đã sang làm việc cùng nhóm thực hiện Chương trình của phía Pháp tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia Hải ngoại của Pháp ở Aix-en-Provence để thực hiện chương trình này.

d) Sưu tầm tài liệu quý hiếm của Việt Nam và về Việt Nam tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia Hải ngoại của Pháp

- Chuyến đầu tiên vào tháng 02/2009, do đồng chí Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ Vũ Thị Minh Hương dẫn đầu đã sưu tầm, chụp ảnh được khoảng trên 20.000 trang tài liệu;

- Chuyến thứ hai vào tháng 10/2011, do đồng chí Phạm Thị Huệ, Giám đốc Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV làm trưởng đoàn, đã sưu tầm và chụp được khoảng trên 20.000 trang tài liệu;

- Chuyến thứ ba vào tháng 9/2015, do đồng chí Lê Nguyên Ngọc, Phó Giám đốc Trung tâm Lưu trữ quốc gia I làm trưởng đoàn đã sưu tầm và chụp được khoảng 5.000 trang tài liệu.

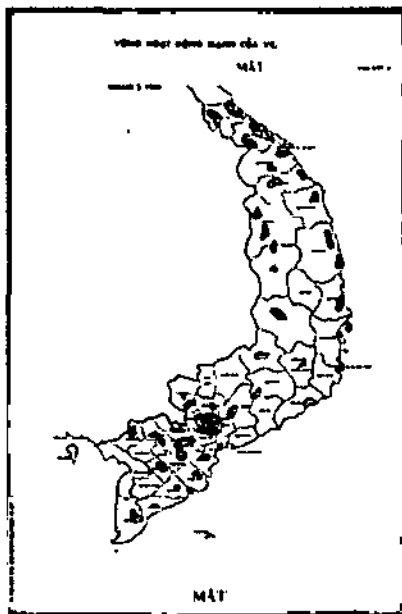
Gần đây nhất, vào tháng 12/2017, Đoàn công tác Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước do đồng chí Đỗ Văn Thuận - Phó Cục trưởng ...

(Xem tiếp trang 30)

Công bố - Khai thác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ

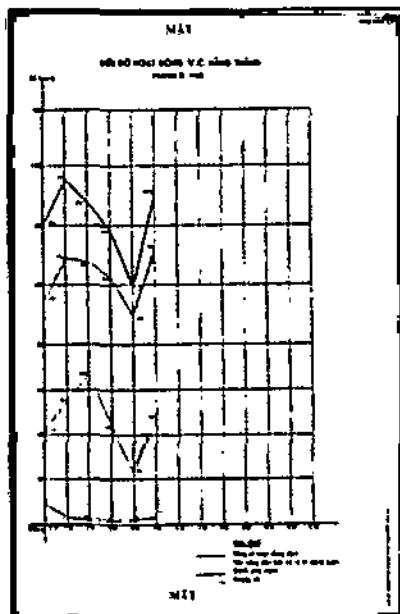
2. Lược đồ vùng hoạt động mạnh của “VC.”

Lược đồ của Bộ Tổng Tham mưu Quân lực Việt Nam Cộng hòa về vùng hoạt động mạnh của “VC.”
- Quân giải phóng miền Nam Việt Nam ở miền Nam Việt Nam tính đến tháng 5/1968:



3. Biểu đồ về hoạt động “V.C” hàng tháng

Biểu đồ của Bộ Tổng Tham mưu Quân lực Việt Nam Cộng hòa phản ánh việc bố trí lực lượng “V.C.”
- Quân giải phóng miền Nam Việt Nam ở miền Nam Việt Nam từ tháng 12/1967 đến tháng 5/1968:



DẤU MỐC 100 NĂM

(Tiếp theo trang 21)

Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước làm Trưởng đoàn đã có chuyến công tác tại Lưu trữ quốc gia Hải ngoại Pháp, Cục Lưu trữ Pháp. Trong thời gian tại Pháp, Đoàn đã làm việc với Ban Giám đốc Lưu trữ quốc gia Hải ngoại Pháp về hợp tác giữa Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước Việt Nam và Lưu trữ quốc gia Hải ngoại Pháp trong các lĩnh vực: bảo quản, số hóa, tu bổ tài liệu lưu trữ. Cũng trong chương trình công tác, Đoàn đã tiến hành sưu tầm tài liệu quý, hiếm của Việt Nam và về Việt Nam tại Phòng Cao ủy Pháp ở Đông Dương, Ban “Cố vấn chính trị”, Phòng Phủ Thống sứ Bắc Kỳ, Phòng các Đô đốc, Thống đốc và Toàn quyền Đông Dương, Phòng Tòa Khâm sứ Trung Kỳ thuộc Lưu trữ quốc gia Hải ngoại Pháp.

Có thể nói, nguồn tài liệu lưu trữ của Kho Lưu trữ trung ương Đông Dương trước đây mà hiện Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước được Nhà nước giao trọng trách giữ gìn, bảo quản là rất quý giá. Nó phản ánh một thời kì lịch sử đặc biệt của đất nước với những thăng trầm, những trang sử hào hùng. Tất cả những điều đó đều được ghi đậm dấu ấn trong các trang tài liệu hiện đang được bảo quản tại các Trung tâm Lưu trữ quốc gia của Việt Nam./.

Chú thích:

1. Đinh Hữu Phượng: Bản dịch ra tiếng Việt “Tập chí Lưu trữ Việt Nam” số 03 tháng 9-1995 (tr 16-18)
2. Đinh Hữu Phượng: Bản dịch ra tiếng Việt “Tập chí Lưu trữ Việt Nam” số 04, tháng 12-1993 (tr 15-18)
3. Đinh Hữu Phượng: Bản dịch ra tiếng Việt “Tập chí Văn thư Lưu trữ Việt Nam” số 09-2013